

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
XÃ KIM SƠN Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /BC-UBND Kim Sơn, ngày 25 tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO

**Tình hình phát triển kinh tế xã hội năm 2023; phương hướng nhiệm vụ,
giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2024**
(Trình tại kỳ họp thứ 8, HĐND xã khóa XVI, nhiệm kỳ 2021-2026)

Trong năm 2023 được sự quan tâm chỉ đạo của UBND huyện, sự lãnh đạo sâu sát của Đảng ủy - HĐND, sự phối hợp của UBMTTQ, các đoàn thể nhân dân cùng với sự nỗ lực phấn đấu của toàn thể nhân dân trên địa bàn xã. Cho đến nay, tình hình phát triển kinh tế- xã hội trên địa bàn xã vẫn ổn định và có những bước phát triển khá, tình hình an ninh chính trị-trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Cụ thể những kết quả đã đạt được trong năm 2023 như sau:

Phần thứ nhất

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ -
XÃ HỘI VÀ SỰ CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA UBND XÃ NĂM 2023**

I. VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ

Tổng giá trị sản xuất của các ngành (GRDP- theo giá cố định 2010) đạt 79 tỷ đồng (trong đó: Nông, lâm nghiệp đạt 77.494 triệu đồng; thương mại, dịch vụ đạt 1.506 triệu đồng) cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực; GRDP bình quân đầu người đạt 30,3 triệu đồng/ năm trong đó:

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp

a. Về Trồng trọt

- UBND xã đã chỉ đạo các thôn tuyên truyền nhân dân việc giữ nước ở các ao hồ phục vụ cho gieo cấy, chăm sóc cây ăn quả, cây hoa màu các loại. Tổng diện tích gieo cấy lúa vụ xuân hè là 10/10 ha đạt 100% so với kế hoạch. Năng suất bình quân đạt 54 tạ/ha, sản lượng 54/50 tấn, đạt 108% so với kế hoạch.

- Diện tích vải thiều là 167/167 ha đạt 100% so với kế hoạch, sản lượng 1.230/935 tấn đạt 131,6% so với kế hoạch, tăng 130 tấn so với năm 2022, giá bán bình quân 10.000 đồng/kg, mặc dù sản lượng vải thiều đạt cao, nhưng giá bán thấp nên giá trị thu đạt 12.300 triệu đồng.

- Các loại cây có múi 30 ha trong đó: Bưởi diên 30/30ha= 100% kế hoạch, năng suất 80 tạ/ha, sản lượng 245/255 tấn =96%.

- Nhãn: Tổng diện tích toàn xã 15ha, giảm 9 ha so với năm 2022, do bà con chuyển đổi trồng cây Táo. Tỷ lệ ra hoa 90% diện tích nhưng tỷ lệ đậu quả chỉ đạt 70%. Sản lượng đạt 120 tấn.

- Táo: 48 ha tăng 12 ha so cùng kỳ, sản lượng đạt 432 tấn, giá bán bình quân 25.000 đồng/kg, giá trị thu đạt 10.800 triệu đồng. Bà con tiếp tục phun thuốc phòng trừ sâu bệnh hại, tưới nước và bón phân cho cây.

- Cây hồng: Tổng diện tích toàn xã 12 ha, tăng 3ha so với năm 2022; Sản lượng đạt 72 tấn, tăng 18 tấn so với 2022.

- Tổng diện tích gieo trồng hoa màu là: 134 ha trong đó: rau các loại 16 ha; khoai lang 6 ha; ngô 95/95 ha đạt 100%, sản lượng đạt 380 tấn, giá bán bình quân 8.000 đồng/kg, giá trị thu đạt 3.040 triệu đồng; đậu đỗ các loại 7 ha; lạc 10/10 ha đạt 100% KH, sản lượng đạt 28 tấn đạt 100% KH.

b. Về Chăn nuôi

Chỉ đạo các thôn thực hiện tốt việc tái đàn lợn sau dịch bệnh; tiếp tục thực hiện kế hoạch phòng, chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm năm 2023. Tính đến thời điểm hiện tại tổng đàn gia súc, gia cầm gồm có: trâu 523/520 con=100,6%; bò 391/390=100,3% con; ngựa 66/55 con=120%; gia cầm 45.225/44.530 con = 101,6%; lợn 78/952 con = 8,2%; dê 254 con; chó 394 con; mèo 378 con.

Chỉ đạo cán bộ Thú y xã phối hợp với Ban quản lý các thôn giám sát tình hình dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm; tuyên truyền cho người chăn nuôi chủ động tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm. Hướng dẫn các hộ chăn nuôi sử dụng thuốc kháng sinh, hạ sốt, trợ sức trợ lực tiêm cho đàn vật nuôi. Khuyến cáo bà con mua thuốc sát trùng, vôi bột vệ sinh tiêu độc khử trùng chuồng trại và khu vực chăn nuôi, phun thuốc sát trùng và rắc vôi tại các ngã ba trung tâm của các thôn. Tổ chức tiêm phòng được 15.549 liều vắc xin cho gia súc, gia cầm, chó...

c. Công tác khuyến nông

- Trong năm 2023, đã phối hợp với Trung tâm DVKTNN tổ chức được 6/3 lớp tập huấn đạt 200% kế hoạch trong đó: 2 lớp kỹ thuật chăm sóc vải thiều theo tiêu chuẩn VietGap cho nhân dân với 78 lượt người tham gia, 4 lớp kỹ thuật trồng và chăm sóc cây táo với 154 đại biểu tham dự; Phối hợp với công ty Syngenta tổ chức hội nghị giới thiệu thuốc bảo vệ thực vật với 150 đại biểu tham dự; Tổ chức cho các hộ dân thăm quan học tập mô hình nuôi hươu tại xã Đèo Giai với 16 lượt người tham gia; Tổ chức tham quan học tập mô hình vải thiều không hạt tại công ty sông Âm - Ngọc Lặc- tỉnh Thanh Hóa với 42 lượt người tham gia.

+Tiếp tục thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia (giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi) như: mô hình chăn nuôi ngựa bạch để hỗ trợ phát triển sản xuất tổ cộng đồng thôn Đồng phúc xã Kim Sơn với tổng kinh phí 504 triệu đồng được thực hiện tại

16 hộ; Mô hình chăn nuôi ngựa thương phẩm để hỗ trợ phát triển sản xuất cho tổ cộng đồng thôn Đồng Phúc xã Kim Sơn với tổng kinh phí 264 triệu đồng; chương trình Hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp với mô hình Máy phát cỏ được thực hiện tại 61 hộ với tổng kinh phí 383 triệu đồng; chương trình hỗ trợ sản xuất Téc nước với 6 hộ tham gia kinh phí thực hiện 18 triệu đồng.

d. Về lâm nghiệp

- Trong năm trên địa bàn xã trồng mới được 70,5 ha rừng, khai thác 20,4 ha, độ che phủ rừng đạt 29,82%. Trên địa bàn xã không xảy ra hiện tượng cháy rừng và chặt phá rừng trái phép xảy ra. Khuyến cáo bà con tiếp tục chăm sóc cây rừng đã trồng và phòng chống cháy rừng trong những tháng mùa khô. Tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân tiếp tục trồng rừng trên những diện tích đã khai thác năm 2023.

2. Công nghiệp- tiểu thủ công nghiệp và thương mại dịch vụ

Giá trị sản xuất công nghiệp – TTCN và thương mại dịch vụ năm 2023 ước đạt 1.506 triệu đồng, đạt 100,4% so với kế hoạch.

3. Về công tác Quản lý đất đai – Tài nguyên môi trường

- Tập trung chỉ đạo làm tốt công tác quản lý đất đai; Theo dõi tình hình cát sỏi và đất 209 trên địa bàn xã. Bản đồ địa chính xã đã đo đạc xong đến nay đang trình phê duyệt nghiệm thu. Tổng số hồ sơ kê khai đăng ký: 688 hồ sơ; số hồ sơ chưa kê khai: 39 hồ sơ, đạt tỷ lệ 94,64%.

- Kiện toàn hồ sơ HTX vệ sinh môi trường, đã bàn giao cho HTX và đưa vào hoạt động. Tính đến nay tổng số tiền phí dịch vụ thu gom thu được là: 11.278.000 đồng; tổng số hộ nộp phí là 384/401 hộ = 95,8% chỉ tiêu huyện giao.

Cấp GCNQSD đất ở: Có 05 trường hợp đăng ký chuyển mục đích đất ở nhưng trong quá trình rà soát cụ thể của từng trường hợp chỉ có 01 trường hợp đủ điều kiện UBND xã đã lập danh sách gửi về Phòng TN&MT huyện.

4. Công tác Giao thông, thủy lợi – Xây dựng cơ bản

Tổ chức đồng loạt ra quân giải tỏa hành lang an toàn giao thông, phát dọn hành lang trên tuyến đường xã kết quả: Huy động được 310 lượt người tham gia, với các công cụ lao động như cuốc, xẻng, dao phát, máy phát, chổi. Phát và quét dọn được 35km tuyến đường huyện, xã, thôn.

- Công trình cứng hóa đường bê tông thôn Đồng Phúc; đường bê tông, sân nhà văn hóa thôn Đồng Láy, xã Kim Sơn vốn 2023 là 603.000.000đ, chuyển nguồn 2022 sang 2023 là 341.000.000đ công trình đã xong và đang thực hiện thu và quyết toán công trình. Hiện giải ngân được: 869.000.000đ đạt 92,06 % KH

- Công trình tu sửa ngầm thôn Đồng Láy thuộc nguồn vốn 135 đã tu sửa xong, hiện đang hoàn thiện hồ sơ thanh toán. Với số vốn 180.000.000đ.

5. Công tác tài chính

a. Hoạt động thu ngân sách

UBND xã chỉ đạo triển khai thực hiện các biện pháp đẩy nhanh tiến độ thu ngân sách, tập trung đẩy mạnh các nguồn thu chính trên địa bàn xã.

Tổng thu ngân sách năm 2023: $5.888.718.491/4.292.355.000đ = 137,19\%$ DT, chủ yếu thu chuyển nguồn và thu bổ sung có mục tiêu.

Trong đó Thu NS trên địa bàn là: $55.123.000đ/29.000.000$ đồng = 190% so với KH cụ thể như sau:

+ Thu phí, lệ phí: $7.123.000/10.000.000$ đồng = 71,23%;

+ Thu hoa lợi công sản: 48.000.000. đồng

b. Hoạt động chi ngân sách

Hoạt động chi ngân sách đảm bảo ổn định, đúng quy định, tiết kiệm, chống lãng phí, giảm tối đa các chi phí tổ chức hội nghị, xăng dầu, chi phí văn phòng, thực hiện tiết kiệm 10% chi phí các ngành...

Tổng chi ngân sách xã đến thời điểm hiện tại 5.377.273.517 đồng/4.292.355.000 đồng đạt 125,27% so với dự toán.

II. VỀ VĂN HÓA – XÃ HỘI

1. Công tác Giáo dục

Chỉ đạo duy trì kỷ cương, nề nếp, thực hiện nghiêm túc các chương trình, các biện pháp nâng cao chất lượng dạy học; chỉ đạo các trường học thực hiện nghiêm kế hoạch, chương trình, nội dung dạy học năm học 2022-2023. Xây dựng các chương trình, kế hoạch năm 2023 trên các lĩnh vực.

- Trường TH&THCS: Tổ chức tham gia thi học sinh giỏi cấp huyện khối 6,7,8; thể dục thể thao đạt 20 giải (02 giải nhất, 01 giải Nhì, 07 giải ba, 10 giải quyết khích); cấp tiểu học (02 giải ba, 05 khuyến khích). Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp lớp 9 là 39/39 đạt 100%; tỷ lệ học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6 là 43/43 đạt 100%; tỷ lệ học sinh đỗ vào lớp 10 là 34/35 học sinh đạt 97,14%.

-Trường Mầm Non: Tổng số trẻ ra lớp là 125/125 đạt 100% kế hoạch, phổ cập trẻ 5 tuổi là 38/38 trẻ đạt 100% KH. Trong năm thực hiện tốt các hoạt động chuyên môn do phòng tổ chức.

2. Về công tác Y tế chăm sóc sức khỏe nhân dân, dân số KHHGD

- Trạm Y tế thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh, y tế dự phòng, nhằm bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân. Trong năm 2023 Trạm y tế đã khám chữa bệnh cho 736 lượt người = 105% so với kế hoạch, chuyển tuyến 69 trường hợp. Tổ chức tiêm chủng đầy đủ cho 23 trẻ đạt 57% kế hoạch, tổ chức uống vitamin A được 218 trẻ đạt 100% KH.

- Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình, tổ chức tốt chiến dịch truyền thông chăm sóc sức khỏe sinh sản đạt 100%. Tổng số sinh 40 trẻ, tỷ suất sinh 14,3‰ giảm 2,4 ‰ so năm 2022 (giảm 05 trẻ so 2022); Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên là 0,86% giảm 0,24% so năm 2022; Sinh lần 3 trở lên là 09 trẻ chiếm 31,4%, tăng 8,9% so với năm 2022 (tăng 2 trẻ); Tỷ số giới tính 23 trẻ em nam/12trẻ em nữ = 191,7/100 (trẻ em trai/trẻ em gái).

3. Về Văn hóa, Thể thao – thông tin

- UBND xã tăng cường công tác tuyên truyền tới toàn thể nhân dân trong việc thực hiện tốt các quy định về “Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và một số lễ nghi, sinh hoạt cộng đồng khác”. UBND xã chỉ đạo Công chức VH-XH phối hợp với trạm đài xã tăng cường tuyên truyền kỷ niệm 92 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2) và chào năm mới Quý Mão năm 2023, ngày 30/4, 1/5...Tuyên truyền thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TU, Chỉ thị số 19-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác quản lý đất đai, môi trường. Tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao trong dịp Tết Nguyên đán, bóng đá vùng cao và Hội hát Sloong hao và phiên chợ Xuân vùng cao huyện Lục Ngạn năm 2023. Tham gia Ngày hội văn hóa thể thao các dân tộc huyện Lục Ngạn với kết quả như sau: 01 giải ba người mặc trang phục dân tộc đẹp; 01 giải khuyến khích người mặc trang phục dân tộc đẹp; giải B thi hát đối đáp.

Triển khai bình xét gia đình văn hóa, làng văn hóa theo quy định với kết quả đạt được như sau: gia đình văn hóa 530/540 hộ = 98,1%; làng văn hóa 4/4 làng = 100%.

4. Thực hiện chính sách xã hội

Các chính sách an sinh xã hội, người có công, giảm nghèo, lao động việc làm được thực hiện đầy đủ theo quy định, góp phần ổn định đời sống Nhân dân. Đã tổ chức cho nhân dân đón tết Nguyên đán Quý Mão đảm bảo an toàn, lành mạnh. Trong đợt Tết nguyên đán Quý Mão tổ chức vận động Quỹ vì người nghèo và Tết vì người nghèo được 7.500.000 đồng; xây dựng kế hoạch, tổ chức đi thăm, chúc Tết một số đơn vị trên địa bàn và tặng quà đối tượng chính sách và hộ nghèo tại các thôn là 126 suất với tổng số tiền 92.600.000 đồng trong đó: Thăm, tặng quà các gia đình chính sách, người có công với cách mạng là 7 suất quà trị giá 14.700.000 đồng; 119 suất quà cho hộ nghèo trị giá 77.900.000 đồng.

+ Cách chính sách an sinh xã hội, người có công, giảm nghèo, lao động việc làm được thực hiện đầy đủ theo quy định, góp phần ổn định đời sống Nhân

dân. Hoàn thiện 35 hồ sơ cho đối tượng bảo trợ (Người cao tuổi 5, Đơn thân nuôi con nhỏ 4, trẻ em dưới 3 tuổi thuộc hộ nghèo, cận nghèo 21, hồ sơ người khuyết tật nặng 05); Hoàn thiện 02 bộ hồ sơ Mai táng phí theo QĐ 142; Hoàn thiện 01 bộ hồ sơ chuyển chế độ người khuyết tật nặng sang người khuyết tật nặng là người cao tuổi; Hoàn thiện 02 bộ hồ sơ Mai táng phí người có công theo QĐ 290. Cấp giấy chứng nhận hộ nghèo, cận nghèo (119 hộ nghèo, 152 hộ cận nghèo). Gia hạn và cấp mới thẻ BHYT cho hộ nghèo, cận nghèo, dân tộc, người kinh, mức sống trung bình, bảo trợ là 1.575 thẻ, trong đó: (Nghèo 334, Cận nghèo 216, dân tộc 754, Người kinh 8, mức sống trung bình 209, bảo trợ 54 thẻ).

+Tính đến nay, lũy kế số người tham gia BHXH tự nguyện 104/102 người = 101,96% so với kế hoạch huyện giao.

Triển khai kế hoạch rà soát, điều tra hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình năm 2023 với kết quả như sau: 75 hộ = 12,32%; cận nghèo 115 hộ = 18,88%, đạt 100% kế hoạch huyện giao.

III. CÔNG TÁC NỘI CHÍNH

1. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội – Quân sự địa phương

a. Về tình hình an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội

Tình hình an ninh chính trị ổn định, không phát sinh vụ việc phức tạp.

- Về trật tự an toàn xã hội: Trong năm trên địa bàn xảy ra 05 vụ trộm cắp tài sản; 01 vụ cướp tài sản, trong đó có 04 vụ trộm cắp vật và 01 vụ cướp tài sản do cùng một đối tượng thực hiện, Công an xã đã xác minh làm rõ đối tượng đã áp dụng biện pháp giáo dục tại xã theo NĐ 120/CP; lập hồ sơ chuyển Công an huyện 01 vụ 01 đối tượng khởi tố hình sự theo thẩm quyền.

- Về tai nạn giao thông: Trật tự an toàn giao thông được đảm bảo, không xảy ra vụ tai nạn giao thông trên địa bàn xã.

- Đảm bảo chỉ tiêu quân số 02/01 đồng chí tham gia công an nghĩa vụ đạt 200% theo kế hoạch.

- Thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ, chỉ tiêu Đề án 06 như: Cấp căn cước công dân, định danh điện tử... Tính đến thời điểm hiện tại tỷ lệ kích hoạt định danh điện tử và cấp căn cước công dân của UBND xã đạt 100%.

b. Về công tác quân sự

- Lực lượng quân sự địa phương duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; Làm tốt công tác đưa công dân lên đường nhập ngũ đảm bảo đủ quân số theo quy định là 5/5 công dân đạt 100% kế hoạch huyện giao. Chuẩn bị vật chất, giáo án mô hình học cụ, thao trường bãi tập phục vụ cho huấn luyện Dân quân năm 2023.

- Thực hiện các công tác khác theo kế hoạch của Ban chỉ huy quân sự huyện. Tham gia nghệ thuật quần chúng lực lượng vũ trang huyện năm 2023. Tổ chức đưa Dân quân đi bắn đạn thật vào ngày 07/6/2023 theo kế hoạch.

Tổ chức khám sơ tuyến nghĩa vụ cho 33 đồng chí trong đó: 30 đồng chí đủ điều kiện khám sức khỏe tại huyện; 03 đồng chí không đủ sức khỏe. Hội đồng nghĩa vụ quân sự xã đã họp bình cử 25 công dân đi khám sức khỏe tại huyện, kết quả đạt 12 công dân đủ điều kiện nhập ngũ năm 2024. Thực hiện Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 17/10/2023 của UBND huyện về tổ chức diễn tập chiến đấu xã Tân Hoa – Kim Sơn trong khu vực phòng thủ, xã Kim Sơn đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ diễn tập phòng thủ năm 2023.

2. Công tác cải cách hành chính và tổ chức chính quyền

Chỉ đạo xây dựng và triển khai kế hoạch cải cách hành chính năm 2023; kế hoạch áp dụng, duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001: 2015. Bổ sung đầy đủ trang thiết bị phòng Một cửa. Thực hiện tốt việc gửi nhận văn bản điện tử, ứng dụng công nghệ thông tin trong điều hành và quản lý văn bản; Phối hợp với Đoàn thanh niên hỗ trợ thực hiện Đề án 06/CP của Chính phủ; duy trì thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, áp dụng phần mềm Một cửa điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính. Tuyên truyền và vận động nhân dân gửi hồ sơ qua cổng dịch vụ công và thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt.

Trong năm 2023 thực hiện và áp dụng mô hình chính quyền thân thiện vào giải quyết thủ tục hành chính, Bộ phận Một cửa xã đã tiếp nhận, giải quyết 435 hồ sơ trong đó: Trực tuyến 420/435 hồ sơ = 96,55%, trực tiếp 15/435 hồ sơ = 3,45%. Đã giải quyết 433 hồ sơ (420 hồ sơ trước hạn, 12 hồ sơ đúng hạn, 01 hồ sơ quá hạn), đang giải quyết 01 hồ sơ. Tuyên truyền và vận động nhân dân gửi hồ sơ qua cổng dịch vụ công và thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt.

3. Công tác Tư pháp – Hộ tịch

Đăng ký khai sinh 58 trường hợp (trong đó: đăng ký mới 28 trường hợp, đăng lý lại 30 trường hợp), khai tử 12 trường hợp, đăng ký kết hôn 09 cặp, cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân 20 trường hợp, chứng thực bản sao từ bản chính 830 bản, chứng thực bản sao từ bản chính điện tử 181 bản, chứng thực 14 hợp đồng giao dịch, chứng thực chữ ký 30 lượt, cấp bản sao từ sổ gốc 45 bản.

Tổ chức thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về công tác hòa giải cơ sở. Vì vậy trong năm 2023 đã tiếp nhận và thụ lý 05 vụ trong đó: hòa giải thành công 05 vụ.

4. Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo

UBND xã đã chỉ đạo cán bộ chuyên môn làm tốt công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, các ý kiến phản ánh của nhân dân luôn được giải

quyết kịp thời. Trong năm 2023 không có đơn thư, khiếu nại tố cáo nào phản ánh đến UBND xã.

5. Công tác Chữ Thập đỏ

- Trong năm tuyên truyền vận động hiến máu tình nguyện được 24 lượt người tham gia đạt 120% so với KH. Phối hợp với Báo Dân trí kêu gọi ủng hộ 01 đối tượng bệnh hiểm nghèo với số tiền 240.000.000 đồng; ủng hộ Thổ Nhĩ Kỳ được 2.600.000 đồng; ủng hộ Quỹ nhân đạo 2.910.000 đồng; ủng hộ ngư dân nghèo các tỉnh miền trung được 5 cờ tổ quốc và 03 áo phao trị giá 450.000 đồng; làm hồ sơ đề nghị Hội chữ thập đỏ huyện hỗ trợ 01 gia đình có hoàn cảnh khó khăn với số tiền 2.000.000 đồng; tặng 01 xe lăn trị giá 2.000.000 đồng và tiền mặt trị giá 7.000.000 đồng cho đối tượng khuyết tật; thăm hỏi và tặng quà cho 03 hộ có hoàn cảnh khó khăn trị giá 1.500.000 đồng; phối hợp với Hội CTĐ huyện và doanh nghiệp trao tặng 10 chiếc xe đạp và 50 thùng sữa cho các cháu học sinh tại trường Mầm non và TH&THCS trị giá 65.000.000 đồng; thăm hỏi 04 gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, có con đuối nước và mắc bệnh hiểm nghèo với số tiền 1.800.000 đồng.

6. Công tác khác

- Hỗ trợ cho các đoàn thể xã thực hiện các đề án với số tiền 62.700.000 đồng trong đó: Đề án nâng cao năng lực số cho thanh niên, phát huy vai trò nòng cốt đi đầu của các cấp bộ đoàn trong chuyển đổi số với số tiền 5.000.000 đồng; đề án xây dựng tổ tự quản về ANTT với số tiền 5.700.000 đồng; đề án OCOP với số tiền 5.000.000 đồng; đề án 1553 về tuyên truyền vận động hướng dẫn hội viên phụ nữ thu gom, phân loại đổ rác thải đúng nơi quy định với tổng số tiền 6.000.000 đồng; Dự án 8 "Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em với số tiền 41.000.000 đồng.

IV. KẾT QUẢ CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CỦA UBND XÃ NĂM 2023

1. Ưu điểm

UBND xã duy trì tốt hoạt động chỉ đạo, quản lý, điều hành theo đúng quy chế làm việc; tiếp tục chỉ đạo các ngành thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã, cụ thể hóa các chương trình phát triển kinh tế - xã hội trọng tâm của xã; sớm xây dựng, giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2023 ngay từ đầu năm cho các ngành và các thôn, đồng thời thường xuyên chỉ đạo, theo dõi đôn đốc việc thực hiện; tập trung giải quyết kịp thời các vụ việc và những công việc mới phát sinh.

Tuyên truyền nhân dân thực hiện tốt Chỉ thị 17/CT-TU và Chỉ thị 19/CT-TU.

Chủ động triển khai thực hiện tốt kế hoạch sản xuất nông nghiệp. Tuyên truyền nhân dân đảm bảo nguồn nước tưới tiêu cho lúa, hoa màu và các loại cây ăn quả; làm tốt công tác phòng chống đói rét, dịch bệnh cho đàn vật nuôi; đẩy mạnh công tác quản lý, chăm sóc và bảo vệ rừng, làm tốt công tác trồng rừng năm 2023.

Thực hiện tốt công tác quản lý thu-chi tài chính, thu ngân sách trên địa bàn đạt kết quả cao.

Chỉ đạo thực hiện đầy đủ kịp thời các chính sách xã hội, quan tâm đến đời sống của nhân dân, đặc biệt là trong dịp Tết Nguyên đán; thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang; chỉ đạo thực hiện tốt các hoạt động giáo dục, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân; tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, thực hiện tốt quy chế văn hóa công sở.

Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và đảm bảo an toàn giao thông; hoàn thành công tác giao quân nhập ngũ, công tác QSQPĐP, duy trì thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, duy trì chế độ họp giao ban hàng tháng.

2. Hạn chế, nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả đã đạt được còn có những mặt hạn chế và nguyên nhân như sau:

- Diện tích gieo cấy giảm so với cùng kỳ do nhân dân chuyển đổi sang trồng cây ăn quả và một số loại hoa màu khác.

- Do giá cả thị trường thụt thụt, đồng cỏ bị thu hẹp, chi phí chăn nuôi cao không có lãi nên các hộ dân bán nhiều và ít tái đàn.

- Sinh con lần 3 tăng do kinh tế gia đình phát triển nên tư tưởng sinh thêm con cũng là một trong những nguyên nhân chính làm tăng tình trạng sinh con thứ 3 trở lên.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2024

Để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội năm 2024, UBND xã đề ra một số phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu sau:

1. Về phát triển kinh tế

1.1. Sản xuất nông, lâm nghiệp

Tiếp tục chỉ đạo nhân dân chăm sóc cây ăn quả, hoa màu và phòng trừ sâu bệnh cho các loại cây ăn quả, rau màu. Chỉ đạo các thôn gieo cấy diện tích lúa 2 vụ là 10 ha, ngô 90 ha, vải thiều 167 ha, bưởi các loại là 18 ha, tăng cường chăm sóc cây ăn quả sau thu hoạch. Tổ chức sản xuất vụ Đông xuân đạt chỉ tiêu

kế hoạch. Chỉ đạo, tuyên truyền nhân dân mở rộng đàn trâu 500 con, bò 360 con, lợn 952 con, dê 400 con, ngựa 75 con và đàn gia cầm 44.530 con theo hướng hàng hóa. Chú trọng phát triển về chất lượng, sản lượng hàng hóa đáp ứng nhu cầu thị trường hiện nay. Tuyên truyền, hướng dẫn bà con nhân dân chú trọng trong tái đàn lợn trở lại. Tăng cường công tác trồng, chăm sóc và bảo vệ rừng trồng; triển khai công tác PCCCR.

1.2. Công tác quản lý đất đai, tài nguyên môi trường

Tiếp tục quản lý, sử dụng đất theo kế hoạch và quy hoạch. Thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực đất đai theo đúng quy định. Tập trung cao thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, tiếp tục chỉ đạo huy động toàn dân tập trung thu gom, xử lý triệt để rác thải ra môi trường; hướng dẫn triển khai thu tiền dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải. Tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 11/6/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kiểm tra, thanh tra để xử lý các vi phạm trong quản lý và sử dụng đất đai. Tăng cường quản lý đất 209. Làm tốt công tác cấp GCN QSD đất và chuyển mục đích sử dụng đất cho các hộ gia đình và cá nhân có nhu cầu; tăng cường công tác kiểm tra tình trạng khai thác khoáng sản trên địa bàn xã, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

1.3. Phát triển sản xuất công nghiệp, thương mại dịch vụ

Tập trung phát triển các sản phẩm chủ lực. Khuyến khích phát triển các dịch vụ nhà hàng, vận tải, các dịch vụ về giáo dục, y tế...

1.4. Công tác giao thông thủy lợi và xây dựng cơ bản

Thường xuyên quan tâm đến công tác giao thông, thủy lợi, chủ động kinh phí để tu sửa các tuyến đường, tuyến mương đã xuống cấp để đáp ứng được yêu cầu đi lại và phục vụ sản xuất cho nhân dân.

1.5. Công tác quản lý tài chính, thu, chi ngân sách

Tập trung khai thác hiệu quả các nguồn thu, phấn đấu đạt và vượt chỉ tiêu thu ngân sách trên địa bàn. Có kế hoạch cân đối thu – chi đảm bảo đáp ứng yêu cầu phát triển; Nâng cao trách nhiệm quản lý tài chính công; sử dụng hiệu quả các nguồn vốn đầu tư. Tiết kiệm tối đa ngân sách để giành nguồn lực cho XDCB. Thực hiện nghiêm túc chế độ thanh quyết toán đúng Luật ngân sách. Đảm bảo tốt việc chi trả lương, chi thường xuyên và chi các hoạt động thường xuyên khác của Đảng ủy, HĐND, UBND, MTTQ và các đoàn thể.

2. Phát triển văn hóa – xã hội

2.1. Về giáo dục – đào tạo

Chỉ đạo các trường học đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; chú trọng giáo dục đào tạo, kỹ năng sống cho học sinh. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, công tác khuyến học, phổ cập giáo dục Mầm Non cho trẻ 5 tuổi. Huy động lớp nhà trẻ với 25 em.

2.2 Lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân

Chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục, y tế, văn hóa, thông tin và thể dục thể thao. Thực hiện tốt công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cho nhân dân. Tăng cường công tác truyền thông dân số - kế hoạch hóa gia đình, tuyên truyền không sinh lần 3 trở lên nhằm giảm dần tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh; giảm dần tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng, ngăn chặn kịp thời các dịch bệnh xảy ra.

2.3. Văn hóa, thông tin, thể thao

Tiếp tục thực hiện cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá. Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và một số lễ nghi, sinh hoạt cộng đồng khác trên địa bàn. Phát huy có hiệu quả hệ thống loa truyền thanh từ trung tâm đến các thôn. Phần đầu đạt chỉ tiêu 4/4 làng văn hóa, 548 gia đình văn hóa, cơ quan văn hóa theo kế hoạch.

2.4. Thực hiện các chính sách xã hội, giảm nghèo, bảo vệ trẻ em

Thực hiện tốt các chương trình giảm nghèo được UBND huyện triển khai. Phần đầu duy trì kết quả giảm nghèo bền vững, phần đầu tỷ lệ hộ nghèo toàn xã giảm theo quy định hộ nghèo giảm còn 8,05%, hộ cận nghèo giảm còn 11,99%. Duy trì tốt hoạt động đền ơn đáp nghĩa, quan tâm đến đời sống các gia đình chính sách, người có công, thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách an sinh xã hội cho người dân.

Tiếp tục tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia BHYT đạt 99,90%, BHXH tự nguyện 129 người; tích cực triển khai thực hiện các biện pháp phòng tránh đuối nước cho trẻ em. Tập trung ưu tiên các nguồn lực đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội cho các thôn đặc biệt khó khăn. Phát huy vai trò của người có uy tín trong công tác dân vận, hòa giải, đảm bảo an ninh trật tự ở địa phương.

3. Về quốc phòng, an ninh, tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

3.1. Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, chủ động nắm chắc tình hình, thường xuyên giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; tập trung xử lý, giải quyết kịp thời, có hiệu quả các vấn đề phức tạp ngay từ cơ sở khi mới phát sinh, không để xảy ra điểm nóng. Xây dựng lực lượng dân quân đủ về quân số, chất lượng trong sẵn sàng chiến đấu, hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân năm 2024, thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội tăng cường môi đoàn kết quân dân.

3.2. Thực hiện tốt cơ chế một cửa, công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân, duy trì lịch tiếp dân theo Quy chế. Thực hiện tốt việc giải quyết TTHC mức độ 3,4 đạt tỷ lệ cao, công tác Chuyển đổi số...

3.3. Đẩy mạnh cải cách hành chính; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao năng lực quản lý, điều hành của bộ máy chính quyền. Nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu và ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội. Tiếp tục đổi mới công tác

lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị; chủ động nắm bắt tình hình, kịp thời chỉ đạo giải quyết những vấn đề bức xúc ở cơ sở.

3.4. Thực hiện tốt công tác quản lý cán bộ, kỷ luật, kỷ cương hành chính, tiếp tục đẩy mạnh thực hiện “Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Tiếp tục thực hiện tốt Chương trình hành động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng chống tham nhũng.

3.5. Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch xây dựng nông thôn mới. Duy trì giữ vững các tiêu chí đã hoàn thành.

3.6. Chủ động phối hợp với các ban, ngành đoàn thể nhân dân theo quy chế trong việc tuyên truyền, vận động thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024 của UBND xã Kim Sơn trình UBND huyện tổng hợp theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (B/c);
- Phòng Tài chính – Kế hoạch (B/c);
- TTĐU, TT HĐND (B/c);
- CT, PCT UBND;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vi Văn Tính

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2023

Stt	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Kế hoạch huyện giao năm 2023	Kế hoạch xã giao đến các thôn năm 2023	Kết quả đến thời điểm báo cáo	Tỷ lệ % đạt được so với kế hoạch huyện, giao
A. Kế hoạch phát triển kinh tế						
I	Trồng trọt					
1	Tổng diện tích, sản lượng lương thực có hạt					
	- Diện tích	Ha	105	105	105	100
	- Sản lượng	tấn	505	505	510	101
1.1	Thóc					
	Diện tích	Ha	10	10	10	100
	Sản lượng	tấn	50	50	54	108
1.2	Ngô					
	Diện tích	Ha	95	95	95	100
	Sản lượng	tấn	455	455	456	100,2
2	Sản lượng cây công nghiệp					
2.1	Lạc					
	Diện tích	Ha	10	10	10	100
	Sản lượng	tấn	28	28	28	100
3	Vải thiều					
	Diện tích	Ha	167	167	167	100
	Sản lượng	tấn	935	935	1230	131,6
4	Bưởi các loại					
	Diện tích	Ha	30	30	30	100
	Sản lượng	tấn	255	255	245	96,1
5	Cam các loại					

	Diện tích	Ha	0	0	0	0
	Sản lượng	tấn	0	0	0	0
II	Chăn nuôi					
1	Đàn trâu	Con	520	520	523	100,6
2	Đàn bò	Con	390	390	391	100,3
3	Đàn lợn	Con	952	952	78	8,2
4	Đàn gia cầm	Con	44.530	44530	45.225	101,6
B. Kế hoạch phát triển xã hội						
1.	Mức giảm tỷ lệ sinh	%	0,06	0,06	0,05	
2.	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	%	1,17	1,17	0,86	
3.	Số hộ nghèo	hộ	75	75	75	100
4.	Tỷ lệ hộ nghèo	%	12,32	12,32	12,32	100
5.	Số hộ cận nghèo	hộ	115	115	115	100
6.	Tỷ lệ hộ cận nghèo	%	18,88	18,88	18,88	100
7.	Số lao động được giải quyết việc làm	người	39	39	45	115,4
8.	Số lao động xuất khẩu	người	5	5	6	120
9.	Số gia đình văn hoá	Hộ	540	540	530	98,1
10.	Thôn Văn hoá	Thôn	4	4	4	100
11.	Quỹ phòng chống thiên tai	Đồng	745.008	745.008	745.008	100
12.	Tỷ lệ bao phủ thẻ BHYT	%	99,85	99,85	98,85	100
13.	Số người tham gia BHXH tự nguyện	Người	102	102	104	101,96